



BẢNG MINH HỌA QUYỀN LỢI BẢO HIỂM SẢN PHẨM BẢO AN PHÚ

Đầu tư ngắn hạn, lộc phúc vẹn toàn

(Sản phẩm bảo hiểm Liên kết chung của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Sun Life Việt Nam - Nghiệp vụ bảo hiểm: Bảo hiểm liên kết đầu tư)

- **Thời gian đầu tư ngắn hạn**

Thời gian đóng phí ngắn hạn sẽ không làm ảnh hưởng đến các kế hoạch tài chính khác của Quý Khách hàng.

- **Tiết kiệm hiệu quả**

Bảo An Phú là giải pháp tiết kiệm phù hợp giúp Quý khách hàng đạt được các mục tiêu tài chính đa dạng trong ngắn hạn.

- **Điều chỉnh linh hoạt**

Chủ động tối đa trong kế hoạch tài chính của Quý khách hàng với những tính năng linh hoạt của sản phẩm.

- **Bảo vệ toàn diện gia đình**

Bảo vệ Quý khách hàng và gia đình trước các rủi ro trong Thời hạn hợp đồng.

Bên mua bảo hiểm:

Doanh nghiệp A

Lựa chọn quyền lợi bảo hiểm:

Cơ bản

Ngày lập:

Người lập:

Mã số:

Điện thoại:

Chứng chỉ đào tạo đại lý

bảo hiểm của TVTC:

Lưu ý: Bên mua bảo hiểm có thể tham khảo thông tin sản phẩm, tự thiết lập, đánh giá hợp đồng bảo hiểm Bảo An Phú dự kiến tham gia tại <https://sunlife.co/sun-ez>.

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM (SUN LIFE VIỆT NAM)

Lĩnh vực kinh doanh: Bảo hiểm Nhân thọ

Trụ sở: Tầng 29, Tòa nhà Vietcombank, 5 Công Trường Mê Linh, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

ĐT: (84-28) 629.85.888/Fax: (84-28) 629.85.999/Website: www.sunlife.com.vn/Email: dichvu.khachhang@sunlife.com/Hotline: 1800 1786

Giấy phép thành lập số 68GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 24/01/2013 (đã được sửa đổi bổ sung); Vốn điều lệ 17.944 tỷ đồng

Mạng lưới Trung tâm Dịch vụ Khách hàng: <https://www.sunlife.com.vn/vn/ve-chung-toi/lien-he/mang-luoi-trung-tam-dich-vu-khach-hang/>

Phiên bản: 20240701

Trang 1/16



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

THÔNG TIN HỢP ĐỒNG

Bên mua bảo hiểm:

Doanh nghiệp A

Giấy phép ĐKKD:

Đơn vị tính: Đồng

Tên sản phẩm	Người được bảo hiểm	Tuổi	Giới tính	Số tiền bảo hiểm	Thời hạn đóng phí (Năm)	Thời hạn hợp đồng (Năm)
<i>Sản phẩm chính</i> Bảo An Phú	Nguyễn Văn A	30	Nam	500.000.000	3	10
<i>Sản phẩm bổ sung</i> 1/Bảo hiểm bổ sung - Sống An	Nguyễn Văn A	30	Nam	100.000.000	3	10

Thông tin về Phí bảo hiểm

Tên sản phẩm	Phí bảo hiểm năm	Định kỳ đóng phí	Phí bảo hiểm định kỳ	Phí bảo hiểm quy năm
<i>Sản phẩm chính</i> Bảo An Phú	50.000.000	Năm	50.000.000	50.000.000
<i>Sản phẩm bổ sung</i> 1/Bảo hiểm bổ sung - Sống An	730.000	Năm	730.000	730.000
Tổng Phí bảo hiểm Sản phẩm chính và Bảo hiểm bổ sung	50.730.000		50.730.000	50.730.000

Đơn vị tính: Đồng

Kế hoạch đóng Phí bảo hiểm				
Năm hợp đồng	Phí bảo hiểm cơ bản năm	Phí bảo hiểm bổ sung theo năm	Phí bảo hiểm đóng thêm theo năm	Tổng Phí bảo hiểm năm dự tính
Năm thứ 1	50.000.000	730.000	20.000.000	70.730.000
Năm thứ 2	50.000.000	730.000	20.000.000	70.730.000
Năm thứ 3	50.000.000	730.000	20.000.000	70.730.000
Năm thứ 4 đến Năm thứ 10	0	0	50.000.000	50.000.000



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

TÓM TẮT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM SẢN PHẨM BẢO AN PHÚ

1. Quyền lợi bảo hiểm rủi ro:

a. Quyền lợi bảo hiểm tử vong: được chi trả trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong.

Chi trả giá trị lớn hơn giữa Giá trị tài khoản và 500.000.000 đồng.

Chi trả Giá trị tài khoản cộng 500.000.000 đồng.

b. Quyền lợi bảo hiểm thương tật toàn bộ và vĩnh viễn: được chi trả trong trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước 65 tuổi.

Chi trả giá trị lớn hơn giữa Giá trị tài khoản và 500.000.000 đồng.

Chi trả Giá trị tài khoản cộng 500.000.000 đồng.

2. Quyền lợi đầu tư:

Bên mua bảo hiểm sẽ được hưởng lãi hàng tháng trên Giá trị tài khoản theo lãi suất tích lũy do Công ty công bố. Tiền lãi sẽ được cộng dồn vào Giá trị tài khoản.

Lãi suất tích lũy đầu tư bảo đảm là 5%/năm cho 5 Năm hợp đồng đầu tiên và 3%/năm cho những Năm hợp đồng tiếp theo.

3. Các quyền lợi khác:

a. Quyền lợi đáo hạn: được chi trả trong trường hợp Hợp đồng còn hiệu lực vào Ngày đáo hạn.

b. Quyền lợi thưởng duy trì hợp đồng: được chi trả sau mỗi 3 Năm hợp đồng, với điều kiện Phí bảo hiểm cơ bản cộng dồn được đóng đủ trong 3 Năm hợp đồng đầu tiên. Thưởng duy trì được tính bằng % của Giá trị tài khoản trung bình của 36 tháng trước.

Năm hợp đồng	3	6	9
Thưởng duy trì hợp đồng (% Giá trị tài khoản trung bình của 36 tháng trước)	6%	6%	6%

c. Quyền lợi tạm ứng từ Giá trị tài khoản.

d. Quyền lợi rút tiền từ Giá trị tài khoản.

Sản phẩm bảo hiểm	Sự kiện bảo hiểm	Giá trị chi trả (đồng)	Ghi chú
Người được bảo hiểm: Nguyễn Văn A			
BH Bổ Sung - Sống An (**)	Chấn thương và Thương tật bộ phận vĩnh viễn do Tai nạn	Lên đến 100.000.000/ Năm hợp đồng	Chi trả % STBH tương ứng với các chấn thương được quy định tại Quy tắc và Điều khoản SPBS này. Quyền lợi Chấn thương do Tai nạn (bao gồm Gãy xương, Chấn thương các cơ quan nội tạng, đứt Mô liên kết, Bồng độ 2 từ 20% bề mặt cơ thể & Bồng độ 3 từ 10% đến dưới 20% bề mặt cơ thể) chấm dứt khi tổng quyền lợi chi trả cho Chấn thương do Tai nạn đạt 200% STBH.
	Chấn thương nghiêm trọng và Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do Tai nạn	100.000.000	Chấn thương nghiêm trọng bao gồm Bồng độ 3 từ 20% bề mặt cơ thể; Hôn mê; Chấn thương sọ não nghiêm trọng
	Tử vong do Tai nạn trong các trường hợp đặc biệt	Lên đến 300.000.000	Chi trả theo % STBH tương ứng với các sự kiện sau: hành khách trên chuyến bay thương mại hoặc Phương tiện giao thông công cộng, trong các ngày nghỉ Lễ/ Tết của Việt Nam, hỏa hoạn/sự cố thang máy trong các Tòa nhà công cộng, khi đang làm việc hoặc vợ/chồng cùng tử vong trong một tai nạn.
	Tử vong do các Tai nạn khác	100.000.000	

Ghi chú:

(**) Các quyền lợi đã chi trả (nếu có) trong cùng 1 Tai nạn hoặc trong cùng Năm hợp đồng sẽ bị khấu trừ khi chi trả quyền lợi tử vong, Thương tật toàn bộ vĩnh viễn, Chấn thương nghiêm trọng do Tai nạn. Trong cùng 1 Tai nạn, nếu ĐNBH thỏa nhiều sự kiện bảo hiểm dẫn đến chấm dứt hiệu lực của sản phẩm bổ sung này (bao gồm Chấn thương nghiêm trọng do Tai nạn, Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do Tai nạn, Tử vong do Tai nạn), Công ty sẽ chỉ chi trả cho một sự kiện bảo hiểm có tỷ lệ phần trăm cao nhất.

Sản phẩm bảo hiểm	Sự kiện bảo hiểm	Giá trị chi trả (đồng)	Ghi chú
-------------------	------------------	------------------------	---------

Lưu ý:

- Sun Life Việt Nam sẽ không chi trả Quyền lợi bảo hiểm cho các trường hợp loại trừ được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm chính và (các) sản phẩm bổ sung (nếu có).
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải kê khai thông tin đầy đủ, trung thực và thông báo khi có thay đổi các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm chính và (các) sản phẩm bổ sung (nếu có). Việc kê khai thông tin không đúng hoặc không đầy đủ sẽ dẫn đến rủi ro không được Sun Life Việt Nam chi trả Quyền lợi bảo hiểm.
- Chi tiết về quyền lợi bảo hiểm, các điều kiện, điều khoản bảo hiểm và các nội dung về điều khoản loại trừ được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm chính và (các) sản phẩm bổ sung (nếu có) và được đăng tải tại www.sunlife.com.vn.

Đơn vị tính: đồng

Năm hợp đồng/ Tuổi của NĐBH	Phí bảo hiểm				Phí bảo hiểm đem đi đầu tư ⁽³⁾	Giá trị minh họa tại mức lãi suất 5,6%/năm ⁽⁴⁾ trên mức lãi suất tích lũy khác"				Số tiền rút từ giá trị tài khoản ⁽⁵⁾
	Tổng phí bảo hiểm đã đóng hàng năm	Phí bảo hiểm cơ bản ⁽¹⁾ hàng năm	Phí bảo hiểm đóng thêm ⁽²⁾ hàng năm	Phí bảo hiểm sản phẩm bổ sung hàng năm		Thưởng duy trì hợp đồng	Giá trị tài khoản	Giá trị hoàn lại	Quyền lợi Tử vong /TTTBVV	
2/31	70.730.000	50.000.000	20.000.000	730.000	60.500.000	-	108.915.645	98.915.645	500.000.000	-
3/32	70.730.000	50.000.000	20.000.000	730.000	63.200.000	6.524.431	187.266.447	179.766.447	500.000.000	-
4/33	50.000.000	-	50.000.000	-	46.000.000	-	245.414.823	237.914.823	500.000.000	-
5/34	50.000.000	-	50.000.000	-	46.500.000	-	307.462.359	302.462.359	500.000.000	-
6/35	50.000.000	-	50.000.000	-	47.000.000	18.014.215	391.646.680	386.646.680	500.000.000	-
7/36	50.000.000	-	50.000.000	-	47.500.000	-	463.247.404	460.747.404	500.000.000	-
8/37	50.000.000	-	50.000.000	-	47.500.000	-	538.978.429	536.478.429	538.978.429	-
9/38	50.000.000	-	50.000.000	-	48.000.000	31.505.336	650.983.728	650.983.728	650.983.728	-
10/39	50.000.000	-	50.000.000	-	48.000.000	-	737.755.988	737.755.988	737.755.988	-
Tổng	562.190.000	150.000.000	410.000.000	2.190.000	496.800.000					

Ghi chú:

(1) Phí bảo hiểm cơ bản: là khoản Phí bảo hiểm tối thiểu mà Bên mua bảo hiểm phải đóng tại mỗi Ngày định kỳ đóng phí trong ba (03) Năm hợp đồng đầu tiên.

(2) Phí bảo hiểm đóng thêm: là khoản Phí bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm (có thể) đóng thêm ngoài Phí bảo hiểm cơ bản. Phí bảo hiểm đóng thêm trong mỗi Năm hợp đồng không được vượt quá năm (05) lần tổng phí bảo hiểm năm đầu.

(3) Phí bảo hiểm đem đi đầu tư: tổng Phí bảo hiểm được phân bổ vào Quỹ liên kết chung sau khi trừ Phí ban đầu (nếu có).

(4) Lãi suất minh họa chỉ mang tính tham khảo, có thể tăng hoặc giảm phụ thuộc vào kết quả đầu tư thực tế của Quỹ liên kết chung và không có ý nghĩa là mức lãi suất này được đảm bảo trong tương lai, nhưng đảm bảo không thấp hơn mức lãi suất cam kết tối thiểu.

Vui lòng tham khảo lãi suất công bố thực tế tại <https://www.sunlife.com.vn/vn/dich-vu-khach-hang/lai-suat-va-quy/thong-tin-lai-suat/> và báo cáo tình hình hoạt động của quỹ liên kết chung tại <https://www.sunlife.com.vn/vn/dich-vu-khach-hang/lai-suat-va-quy/bao-cao-quy/>. Lưu ý lãi suất công bố thực tế trong quá khứ chỉ dùng để tham khảo và không phải là cơ sở để đảm bảo về lãi suất công bố trong tương lai.

(5) Số tiền đang được minh họa là số tiền rút ra từ Giá trị tài khoản có bao gồm chi phí rút tiền.

Đơn vị tính: đồng

Năm hợp đồng/ Tuổi của NĐBH	Phí bảo hiểm				Phí bảo hiểm đem đi đầu tư	Giá trị minh họa tại mức lãi suất tích lũy đảm bảo ⁽⁶⁾				Số tiền rút từ giá trị tài khoản ⁽⁵⁾
	Tổng phí bảo hiểm đã đóng hàng năm	Phí bảo hiểm cơ bản ⁽¹⁾ hàng năm	Phí bảo hiểm đóng thêm ⁽²⁾ hàng năm	Phí bảo hiểm sản phẩm bổ sung ⁽³⁾ hàng năm		Thưởng duy trì hợp đồng	Giá trị tài khoản	Giá trị hoàn lại	Quyền lợi Tử vong /TTTBVV	
1/30	70.730.000	50.000.000	20.000.000	730.000	42.600.000	-	43.467.393	30.967.393	500.000.000	-
2/31	70.730.000	50.000.000	20.000.000	730.000	60.500.000	-	108.024.223	98.024.223	500.000.000	-
3/32	70.730.000	50.000.000	20.000.000	730.000	63.200.000	6.483.738	185.255.441	177.755.441	500.000.000	-
4/33	50.000.000	-	50.000.000	-	46.000.000	-	241.900.958	234.400.958	500.000.000	-
5/34	50.000.000	-	50.000.000	-	46.500.000	-	302.014.506	297.014.506	500.000.000	-
6/35	50.000.000	-	50.000.000	-	47.000.000	17.678.941	376.471.850	371.471.850	500.000.000	-
7/36	50.000.000	-	50.000.000	-	47.500.000	-	436.157.461	433.657.461	500.000.000	-
8/37	50.000.000	-	50.000.000	-	47.500.000	-	497.775.922	495.275.922	500.000.000	-
9/38	50.000.000	-	50.000.000	-	48.000.000	29.451.668	591.235.044	591.235.044	591.235.044	-
10/39	50.000.000	-	50.000.000	-	48.000.000	-	658.046.272	658.046.272	658.046.272	-
Tổng	562.190.000	150.000.000	410.000.000	2.190.000	496.800.000					

Ghi chú:

- (1) Phí bảo hiểm cơ bản: là khoản Phí bảo hiểm tối thiểu mà Bên mua bảo hiểm phải đóng tại mỗi Ngày định kỳ đóng phí trong ba (03) Năm hợp đồng đầu tiên.
- (2) Phí bảo hiểm đóng thêm: là khoản Phí bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm (có thể) đóng thêm ngoài Phí bảo hiểm cơ bản. Phí bảo hiểm đóng thêm trong mỗi Năm hợp đồng không được vượt quá năm (05) lần tổng phí bảo hiểm năm đầu.
- (3) Phí bảo hiểm đem đi đầu tư: tổng Phí bảo hiểm được phân bổ vào Quỹ liên kết chung sau khi trừ Phí ban đầu (nếu có).
- (5) Số tiền đang được minh họa là số tiền rút ra từ Giá trị tài khoản có bao gồm chi phí rút tiền.
- (6) Lãi suất tích lũy đảm bảo là 5%/năm cho 5 Năm hợp đồng đầu tiên và 3%/năm cho các Năm hợp đồng tiếp theo.



THÔNG TIN VỀ QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

1. Thông tin về Quỹ liên kết chung

- Quỹ Liên kết chung là quỹ được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng bảo hiểm liên kết chung. Quỹ Liên kết chung được tách riêng khỏi Quỹ chủ sở hữu và các Quỹ chủ hợp đồng khác của Công ty. Công ty có quyền quyết định chính sách đầu tư và phương thức quản lý quỹ phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- Công ty sẽ thực hiện chính sách đầu tư thận trọng bằng việc tập trung đầu tư chủ yếu vào các tài sản có thu nhập ổn định như trái phiếu Chính phủ, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng, đồng thời đầu tư vào các tài sản có tiềm năng tăng trưởng vốn như chứng khoán chưa niêm yết và chứng khoán đang được niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam.

Vui lòng tham khảo Thông tin về Quỹ liên kết chung tại Điều 1, Điều 10 Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo An Phú.

2. Lãi suất công bố và Phí quản lý quỹ của Quỹ liên kết chung

Năm	2019	2020	2021	2022	2023
Lãi suất công bố (%/năm)	6,35%	5,96%	5,20%	4,74%	5,81%
Phí quản lý quỹ (%/năm)	1,00%	1,78%	1,85%	1,78%	1,97%

Ghi chú: Phí quản lý quỹ được khấu trừ trước khi Công ty công bố lãi suất tích lũy.

MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

1. Chi phí ban đầu

Chi phí ban đầu được khấu trừ từ Phí bảo hiểm trước khi phân bổ vào Tài khoản. Chi phí này thay đổi theo Năm hợp đồng và được tính theo tỷ lệ % của Phí bảo hiểm. Chi phí ban đầu áp dụng cho Phí bảo hiểm cơ bản, Phí bảo hiểm đóng thêm, lần lượt theo tỷ lệ sau:

Năm	1	2	3	4	5	6	7	8	9+
Phí bảo hiểm cơ bản	50%	15%	10%	0%	0%	0%	0%	0%	0%
Phí bảo hiểm đóng thêm	12%	10%	9%	8%	7%	6%	5%	5%	4%

2. Chi phí bảo hiểm rủi ro

Chi phí bảo hiểm rủi ro được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị tài khoản để chi trả Quyền lợi bảo hiểm của hợp đồng, thay đổi theo Tuổi và Giới tính của Người được bảo hiểm.

3. Chi phí quản lý hợp đồng

Chi phí quản lý hợp đồng được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị tài khoản để chi trả các chi phí liên quan đến việc quản lý và duy trì hợp đồng. Chi phí quản lý hợp đồng hiện tại là 30.000 đồng/tháng.

4. Chi phí quản lý quỹ

Chi phí quản lý quỹ hiện tại là 2%/năm và sẽ được khấu trừ từ tỷ suất đầu tư của Quỹ Liên kết chung trước khi công bố lãi suất tích lũy. Chi phí quản lý quỹ được sử dụng để trang trải chi phí quản lý quỹ liên kết chung.

5. Chi phí hủy bỏ hợp đồng

Chi phí hủy bỏ hợp đồng được áp dụng khi Bên mua bảo hiểm yêu cầu hủy bỏ Hợp đồng. Chi phí hủy bỏ hợp đồng được tính trên tỷ lệ % của Phí bảo hiểm cơ bản như sau:

Năm	1	2	3	4	5	6	7	8	9+
% Phí bảo hiểm cơ bản	25%	20%	15%	15%	10%	10%	5%	5%	0%

6. Chi phí rút tiền

Chi phí rút tiền được xác định bằng cách nhân Chi phí hủy hợp đồng với tỷ lệ rút tiền. Tỷ lệ rút tiền là hệ số giữa số tiền rút từ tài khoản và Giá trị tài khoản tại thời điểm rút tiền. Chi phí rút tiền cộng dồn từ Ngày có hiệu lực của hợp đồng đến một Năm hợp đồng bất kỳ sẽ không vượt quá Phí bảo hiểm cơ bản quy năm.

Lưu ý: Trường hợp các khoản phí trên có sự thay đổi, Sun Life Việt Nam sẽ thông báo cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản ít nhất 3 tháng trước thời điểm chính thức thay đổi.



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

MINH HỌA VỀ CÁC KHOẢN PHÍ

Đơn vị tính: đồng

Năm hợp đồng/ Tuổi của NĐBH	Phí bảo hiểm			Phí ban đầu			Phí bảo hiểm đem đi đầu tư			Phí quản lý hợp đồng	Phí bảo hiểm rủi ro	
	Phí bảo hiểm cơ bản	Phí bảo hiểm đóng thêm	Tổng phí bảo hiểm	Khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản	Khấu trừ từ Phí bảo hiểm đóng thêm	Tổng Phí ban đầu	Phí bảo hiểm cơ bản sau khi khấu trừ phí ban đầu	Phí bảo hiểm đóng thêm sau khi khấu trừ phí ban đầu	Tổng phí bảo hiểm đem đi đầu tư		Tại mức lãi suất 5,6%/năm	Tại mức lãi suất đảm bảo
1/30	50.000.000	20.000.000	70.000.000	25.000.000	2.400.000	27.400.000	25.000.000	17.600.000	42.600.000	360.000	885.768	885.991
2/31	50.000.000	20.000.000	70.000.000	7.500.000	2.000.000	9.500.000	42.500.000	18.000.000	60.500.000	360.000	767.012	768.068
3/32	50.000.000	20.000.000	70.000.000	5.000.000	1.800.000	6.800.000	45.000.000	18.200.000	63.200.000	360.000	640.850	643.578
4/33	-	50.000.000	50.000.000	-	4.000.000	4.000.000	-	46.000.000	46.000.000	360.000	527.728	533.157
5/34	-	50.000.000	50.000.000	-	3.500.000	3.500.000	-	46.500.000	46.500.000	360.000	416.197	425.273
6/35	-	50.000.000	50.000.000	-	3.000.000	3.000.000	-	47.000.000	47.000.000	360.000	299.747	320.964
7/36	-	50.000.000	50.000.000	-	2.500.000	2.500.000	-	47.500.000	47.500.000	360.000	116.884	164.982
8/37	-	50.000.000	50.000.000	-	2.500.000	2.500.000	-	47.500.000	47.500.000	360.000	-	24.947
9/38	-	50.000.000	50.000.000	-	2.000.000	2.000.000	-	48.000.000	48.000.000	360.000	-	-
10/39	-	50.000.000	50.000.000	-	2.000.000	2.000.000	-	48.000.000	48.000.000	360.000	-	-

Phiên bản: 20240701

1. Loại trừ trong trường hợp tử vong

- Người được bảo hiểm tự tử, dù là trong khi có ý thức hoặc mất ý thức, trong vòng 2 năm kể từ (a) Ngày có hiệu lực của hợp đồng hoặc (b) ngày khôi phục hiệu lực gần nhất, nếu Hợp đồng bảo hiểm đã được khôi phục hiệu lực; tùy thuộc vào sự kiện nào xảy ra sau;
- Hành vi cố ý của của Bên mua bảo hiểm, Người thụ hưởng đối với Người được bảo hiểm;
- Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng phạm tội hoặc mưu toan phạm tội (theo Bộ luật Hình sự);
- Nhiễm HIV, bị AIDS, hoặc các bệnh liên quan đến HIV/AIDS.

2. Loại trừ trong trường hợp Thương tật toàn bộ vĩnh viễn

- Tự gây thương tích;
- Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng phạm tội hoặc mưu toan phạm tội (theo Bộ luật Hình sự);
- Bạo động, dân biến, nội chiến hoặc hành động thù địch của các lực lượng có vũ trang;
- Bị thương tật hoặc bị tai nạn trước khi (a) Bên mua bảo hiểm yêu cầu phát hành Hợp đồng bảo hiểm, hoặc (b) ngày khôi phục hiệu lực gần nhất, nếu Hợp đồng bảo hiểm đã được khôi phục hiệu lực;
- Người được bảo hiểm tham gia lực lượng hải quân, quân đội hoặc không quân, hoặc bất kỳ hoạt động hoặc nhiệm vụ chiến đấu nào với bất kỳ lực lượng vũ trang nào của bất kỳ quốc gia, vùng lãnh thổ hoặc tổ chức quốc tế nào;
- Người được bảo hiểm tham gia các loại hình thể thao hoặc hoạt động mạo hiểm;
- Người được bảo hiểm bay hoặc thực hiện bất kỳ hoạt động hàng không nào khác trừ khi là hành khách đi máy bay có trả cước phí của một hãng hàng không được cấp phép hoặc được công nhận hợp lệ;
- Người được bảo hiểm sử dụng trái phép bất kỳ thức uống có cồn hoặc chất kích thích, chất gây nghiện, thuốc ngủ, thuốc, thuốc an thần hoặc chất độc nào;
- Nổ hoặc phóng xạ từ các loại vũ khí hạt nhân, nguyên tử hoặc hóa học hoặc việc nhiễm độc phóng xạ từ các cơ sở hạt nhân hoặc nguyên tử.

Chi tiết về Điều khoản loại trừ được quy định chi tiết tại Điều 12 Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo An Phú.



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

TÓM TẮT CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ CỦA (CÁC) SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ SUNG

1 BHBS - Sống An

- Tự tử trong vòng 2 năm;
- Tự gây thương tích;
- Bạo động, dân biến, nội chiến hoặc hành động thù địch của các lực lượng có vũ trang;
- Tham gia đánh nhau ẩu đả, chống lại việc bắt giữ của cơ quan có thẩm quyền;
- Tham gia lực lượng hải quân, quân đội hoặc không quân, hoặc nhiệm vụ chiến đấu;
- Tham gia các loại hình thể thao hoặc hoạt động mạo hiểm;
- Người được bảo hiểm bay hoặc thực hiện bất kỳ hoạt động hàng không nào khác trừ khi là hành khách đi máy bay có trả cước phí của một hãng hàng không được cấp phép hoặc được công nhận hợp lệ;
- Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng phạm tội hoặc mưu toan phạm tội;
- Sử dụng bất kỳ thức uống có cồn vượt quá nồng độ cho phép theo quy định của pháp luật hoặc chất kích thích, chất gây nghiện, thuốc ngủ, thuốc, thuốc an thần hoặc chất độc nào, trừ trường hợp việc sử dụng thuốc theo chỉ định của Bác sĩ;
- Nhiễm trùng, nhiễm độc, đột tử, tai biến, do hậu quả của quá trình điều trị bệnh, phẫu thuật;
- Nổ hoặc phóng xạ từ các loại vũ khí hạt nhân, nguyên tử hoặc hóa học hoặc việc nhiễm độc phóng xạ từ các cơ sở hạt nhân hoặc nguyên tử.

Chi tiết về Điều khoản loại trừ được quy định tại Điều 3 Quy tắc và Điều khoản sản phẩm BHBS - Sống An .



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

XÁC NHẬN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH

Tôi, **Bên mua bảo hiểm**, ký tên vào Bảng minh họa này, cam kết rằng đã được tư vấn đầy đủ, hiểu rõ và đồng ý với những nội dung đề cập sau:

1. Tôi được Tư vấn viên của Sun Life Việt Nam giải thích rõ về Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này, các quyền lợi bảo hiểm, các điều kiện, điều khoản bảo hiểm và các nội dung về điều khoản loại trừ của sản phẩm Bảo An Phú và các sản phẩm bổ sung (nếu có). Tôi cần tuân thủ các quy định tại Hợp đồng bảo hiểm để bảo đảm quyền và lợi ích của mình.
2. Công ty chỉ cam kết mức lãi suất tích lũy tối thiểu ở mức 5% cho 5 Năm hợp đồng đầu tiên và 3% cho những Năm hợp đồng tiếp theo.
3. Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này được tính toán dựa trên điều kiện Người được bảo hiểm được thẩm định ở mức chuẩn và Phí bảo hiểm được đóng theo định kỳ năm. Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu Tư vấn Tài chính cung cấp Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm theo định kỳ đóng phí thực tế lựa chọn.
4. Giá trị tài khoản thực tế của Hợp đồng tùy thuộc vào mức lãi suất tích lũy thực tế, Phí bảo hiểm thực đóng, định kỳ đóng phí thực tế, số tiền rút thực tế, Phí bảo hiểm rủi ro thực tế, phí bảo hiểm thực tế của (các) sản phẩm bổ sung (nếu có, trong trường hợp tôi không đóng phí nhưng có đồng ý cho Sun Life Việt Nam sử dụng Giá trị tài khoản để đóng phí bảo hiểm của sản phẩm bổ sung) và có thể cao hơn hoặc thấp hơn Giá trị tài khoản được thể hiện trong Bảng minh họa này.
5. Hợp đồng bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực khi Giá trị tài khoản nhỏ hơn các khoản khấu trừ hàng tháng và các khoản nợ (nếu có).
6. Phí bảo hiểm được đóng theo các phương thức được quy định bởi Công ty tại từng thời điểm và các thỏa thuận khác giữa Công ty và Bên mua bảo hiểm.
7. Lạm phát có thể dẫn đến việc trượt giá đối với các số liệu được thể hiện trong Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm.
8. Sun Life Việt Nam có thể thay đổi mức phí của (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung, mức phí mới chỉ được áp dụng vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng và Sun Life Việt Nam sẽ thông báo trước 3 tháng cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản.



MINH HỌA SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

XÁC NHẬN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH (tiếp theo)

9. Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này chỉ có giá trị sử dụng khi có đầy đủ số trang và được đính kèm như là một phần của Hợp đồng bảo hiểm.

Ngày.....tháng.....năm.....

[Họ và tên Bên mua bảo hiểm (viết bằng chữ thường)]

Tôi, **Tư vấn Tài chính**, ký tên vào Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này, cam kết rằng đã phân tích nhu cầu tài chính, tư vấn giải pháp bảo hiểm phù hợp và giải thích Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm này, các quyền lợi bảo hiểm, các điều kiện, điều khoản bảo hiểm và các nội dung về điều khoản loại trừ của sản phẩm Bảo An Phú và các sản phẩm bổ sung (nếu có) với Bên mua bảo hiểm nêu trên một cách đầy đủ, rõ ràng, cụ thể và trung thực.

Tôi xác nhận chữ ký trên đây được ký trước sự chứng kiến của tôi và theo sự hiểu biết của tôi đó là chữ ký của Bên mua bảo hiểm.

Ngày.....tháng.....năm.....

[Họ và tên Tư vấn tài chính (viết bằng chữ thường)]